

Số: 2106/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 13 tháng 06 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 322/TTr-SNV ngày 13/5/2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K12.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Anh Tuấn**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾ HOẠCH**

**Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức,  
viên chức giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND  
ngày /6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

**I. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG**

**1. Phạm vi đào tạo, bồi dưỡng**

Kế hoạch tập trung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo một số lĩnh vực như: bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng, quản lý nhà nước, thực thi công vụ gắn với chuyển đổi số đối với cán bộ, công chức; bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng quản trị, chuyên môn nghiệp vụ gắn với chuyển đổi số đối với viên chức; đào tạo sau đại học trong nước và nước ngoài.

**2. Đối tượng đào tạo, bồi dưỡng**

- Cán bộ, công chức các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là cấp huyện).
- Cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã).
- Viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh, nâng cao ý thức trách nhiệm và khát vọng cống hiến; nâng cao năng lực quản lý nhà nước, thực thi công vụ gắn với chuyển đổi số, nâng cao năng lực, kỹ năng quản trị của đội ngũ công chức và chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ viên chức đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới.

**2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025**

- Bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện:
  - Có từ 30% đến 50% trưởng phòng, phó trưởng phòng cấp sở, cấp huyện được bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng quản lý, quản trị.
  - Phấn đấu 100% công chức cấp tỉnh, cấp huyện được bồi dưỡng, nâng cao năng lực thực thi công vụ.
  - Phấn đấu từ năm 2023 - 2025, mỗi năm cử 02 đến 03 cán bộ lãnh đạo, quản lý trẻ (dưới 45 tuổi) có năng lực nổi trội, có thành tích xuất sắc trong công tác và có

triển vọng phát triển tham gia các lớp bồi dưỡng ở nước ngoài theo các chương trình, đề án của Trung ương.

- Mỗi năm, tổ chức ít nhất 03 lớp bồi dưỡng trở lên nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý cho đội ngũ cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng trở lên, tập trung vào các ngành, lĩnh vực: tài chính kế toán, phát triển đô thị, công nghệ thông tin, khoa học và công nghệ, quản lý nguồn nhân lực, giáo dục, y tế (mỗi lớp có từ 40 đến 50 cán bộ, công chức).

- Mỗi năm, tổ chức từ 07 đến 10 lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực thực thi công vụ cho cán bộ, công chức, tập trung vào ngành, lĩnh vực: quản lý đô thị, chuyển đổi số trong công tác quản lý đất đai, chuyển đổi số trong công tác lưu trữ, khoa học và công nghệ, tổ chức và cán bộ.

b) Bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức cấp xã:

- Phân đầu đến năm 2025, có 100% cán bộ là chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và môi trường; kỹ năng lãnh đạo, quản lý.

- Phân đầu đến năm 2025, có 100% công chức cấp xã được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ.

c) Bồi dưỡng đối với viên chức: Phân đầu đến năm 2025, 100% viên chức lãnh đạo, quản lý đảm bảo tiêu chuẩn chức danh theo vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý; 100% viên chức chuyên môn, nghiệp vụ được bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp.

d) Đào tạo sau đại học:

- Mỗi năm, cử từ 30 đến 50 cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ, trong đó có ít nhất 03 tiến sĩ, tập trung vào một số ngành, lĩnh vực: lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ thông tin và truyền thông, kỹ thuật công nghệ, công nghiệp công nghệ cao, trí tuệ nhân tạo, du lịch, phát triển đô thị, kiến trúc, quy hoạch, quản lý đô thị, quản lý xây dựng, các ngành kỹ thuật.

- Mỗi năm, cử từ 50 đến 70 viên chức đi đào tạo trình độ chuyên khoa cấp I, cấp II các chuyên ngành y, dược.

### **3. Định hướng đến năm 2030**

Đảm bảo duy trì việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo các tiêu chí, tỉ lệ phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2025 - 2030, nhất là hình thành đội ngũ chuyên gia trên một số lĩnh vực theo yêu cầu phát triển của tỉnh.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đối với sự phát triển của tỉnh**

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức, tầm quan trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức,

viên chức; trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và bản thân cán bộ, công chức, viên chức trong việc đảm bảo chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng.

b) Đề cao tinh thần học và tự học; tăng cường nhận thức về trách nhiệm học tập suốt đời, không ngừng nâng cao năng lực làm việc, thực thi nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là giải pháp quan trọng hàng đầu góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chất lượng cao, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

## **2. Xây dựng và hoàn thiện các quy định, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức**

a) Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách về hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh; thường xuyên rà soát, điều chỉnh, sửa đổi bổ sung chính sách hỗ trợ cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và điều kiện thực tế của địa phương (nếu cần thiết).

b) Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách thu hút, trọng dụng và đãi ngộ người có tài năng trong hoạt động công vụ.

## **3. Đổi mới công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức**

a) Đổi mới hình thức và phương pháp tổ chức các lớp bồi dưỡng:

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng ngắn hạn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, kết hợp học tập và nghiên cứu, khảo sát thực tế.

Căn cứ vào chủ đề, nội dung cụ thể của từng khóa bồi dưỡng để lựa chọn các đơn vị, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có uy tín, chất lượng, nhiều kinh nghiệm trong công tác bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Nghiên cứu, lựa chọn để tổ chức một số khóa bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý về các lĩnh vực: tài chính kế toán, phát triển đô thị, công nghệ thông tin, khoa học và công nghệ, quản lý nguồn nhân lực, giáo dục, y tế.

Nghiên cứu, lựa chọn để tổ chức một số khóa bồi dưỡng cho đội ngũ công chức, viên chức chuyên môn, nghiệp vụ về các lĩnh vực: quản lý đô thị, chuyển đổi số trong công tác quản lý đất đai, chuyển đổi số trong công tác lưu trữ, khoa học và công nghệ, tổ chức và cán bộ.

Nghiên cứu tổ chức các lớp bồi dưỡng cho chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về quản lý hành chính, kinh tế - xã hội, phát triển và quản lý dịch vụ công, quản trị và quản lý chính quyền địa phương.

- Đẩy mạnh hợp tác trong hoạt động bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức:

Xây dựng chương trình, kế hoạch hợp tác, liên kết với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có uy tín trong nước để thực hiện bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Hợp tác với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có nhiều lợi thế về những ngành, lĩnh vực liên quan đến khóa bồi dưỡng.

Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các khóa bồi dưỡng theo chương trình, đề án của Trung ương.

b) Cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học:

- Lựa chọn, cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo trình độ tiến sĩ, thạc sĩ các chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu, định hướng phát triển của tỉnh.

- Đào tạo trình độ chuyên khoa cấp I, cấp II các chuyên ngành y, dược để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành y tế, đáp ứng yêu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho Nhân dân.

#### **4. Đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các ngành, lĩnh vực phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh**

a) Xây dựng kế hoạch tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên sâu và ứng dụng trong việc tham mưu xây dựng, hoạch định chủ trương, chính sách cho tỉnh để xây dựng đội ngũ chuyên gia đầu ngành, cán bộ chuyên môn giỏi ở các lĩnh vực, các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Các cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực mũi nhọn đề xuất những nội dung cần phải đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu, chuyên ngành (thông qua quy trình xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm hoặc chương trình bồi dưỡng chất lượng cao) để bảo đảm nội dung mang tính đột phá, đáp ứng yêu cầu đổi mới, sáng tạo, phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh cho các giai đoạn tiếp theo. Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng để xây dựng khung, đề cương và chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

c) Lựa chọn các cơ sở đào tạo có năng lực, chất lượng cao về các lĩnh vực phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh để chọn cử cán bộ lãnh đạo, quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng.

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao theo Kế hoạch này được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí của cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; đóng góp của cán bộ, công chức, viên chức; các nguồn tài trợ, hỗ trợ của doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và nguồn kinh phí khác để hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức là nữ, là người dân tộc thiểu số được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của pháp luật về bình đẳng giới và công tác dân tộc.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Nội vụ**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch, đảm bảo các mục tiêu đã đề ra; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm và các nội dung liên quan để thực hiện Kế hoạch hiệu quả.

b) Theo dõi, kiểm tra, quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

**2. Sở Giáo dục và Đào tạo:** Chủ trì xây dựng nội dung, chương trình và tham gia tổ chức các khóa bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành giáo dục và đào tạo của tỉnh.

**3. Sở Y tế:** Chủ trì xây dựng nội dung, chương trình và tham gia tổ chức các khóa bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Y tế đáp ứng tốt yêu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho Nhân dân.

**4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Chủ trì xây dựng nội dung, chương trình và tham gia tổ chức các khóa bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp; nghiên cứu và ứng dụng công nghệ hiện đại để tạo bước đột phá trong nông nghiệp.

**5. Sở Du lịch:** Chủ trì xây dựng nội dung, chương trình và tham gia tổ chức các khóa bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Du lịch đáp ứng được mục tiêu phát triển ngành du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh và hội nhập quốc tế.

**6. Sở Xây dựng:** Chủ trì xây dựng nội dung, chương trình và tham gia tổ chức các khóa bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Xây dựng và cán bộ, công chức cấp xã.

**7. Sở Thông tin và Truyền thông:** Chủ trì xây dựng nội dung, chương trình và tham gia tổ chức các khóa bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Thông tin và Truyền thông và cán bộ, công chức cấp xã; các nội dung liên quan ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý.

**8. Sở Tài nguyên và Môi trường:** Chủ trì xây dựng nội dung, chương trình và tham gia tổ chức các khóa bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành tài nguyên và môi trường và cán bộ, công chức cấp xã.

**9. Sở Văn hóa và Thể thao:** Chủ trì xây dựng nội dung, chương trình và tham gia tổ chức các khóa bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành văn hóa, thể thao và cán bộ, công chức cấp xã.

**10. Sở Khoa học và Công nghệ:** Chủ trì xây dựng nội dung, chương trình và tham gia tổ chức các khóa bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành khoa học và công nghệ.

**11. Sở Giao thông vận tải:** Chủ trì xây dựng nội dung, chương trình và tham gia tổ chức các khóa bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành giao thông vận tải.

**12. Sở Công Thương:** Chủ trì xây dựng nội dung, chương trình và tham gia tổ chức các khóa bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành công thương.

**13. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:** Chủ trì xây dựng nội dung, chương trình và tham gia tổ chức các khóa bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành lao động - thương binh và xã hội và cán bộ, công chức cấp xã.

#### **14. Sở Tài chính**

a) Chủ trì xây dựng nội dung, chương trình và tham gia tổ chức các khóa bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức lĩnh vực tài chính và cán bộ, công chức cấp xã.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí theo quy định để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

c) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nội dung chi và mức chi công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

#### **15. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

a) Phổ biến, quán triệt đầy đủ các nội dung của Kế hoạch này;

b) Xét cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và của cơ quan, đơn vị, địa phương; ưu tiên chọn cử cán bộ, công chức, viên chức trẻ tuổi có tài năng, cán bộ, công chức, viên chức là nữ, dân tộc thiểu số đi đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý.

c) Lập thủ tục trình cơ quan có thẩm quyền quyết định cử đi học đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý; giải quyết chế độ trợ cấp đối với các đối tượng được cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

d) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng; cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành, lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền quản lý.

đ) Hằng năm rà soát, xây dựng kế hoạch, đồng thời đề xuất nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc ngành, lĩnh vực quản lý báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) phê duyệt.

e) Đánh giá chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng; báo cáo kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

g) Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 4221/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh kết hợp với các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

(Một số nội dung đào tạo, bồi dưỡng và phân công nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục I, II, III đính kèm Kế hoạch này)

Trong quá trình triển khai Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.





**Phụ lục I**  
**BIỂU KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ,**  
**CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC GIAI ĐOẠN 2023 - 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**  
*(Kèm theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2023 - 2025,*  
*định hướng đến năm 2030 ban hành theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*


TT	Lớp Chương trình đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng	Chỉ tiêu			Ghi chú
			Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
<b>A</b>	<b>ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC</b>					
1	Đào tạo trình độ tiến sĩ, thạc sĩ		30 - 50 người (01 tiến sĩ)	30 - 50 người (01 tiến sĩ)	30 - 50 người (01 tiến sĩ)	
2	Đào tạo trình độ bác sĩ chuyên khoa cấp I, cấp II; dược sĩ chuyên khoa cấp I, cấp II		50 - 70 người (ít nhất 03 chuyên khoa cấp II)	50 - 70 người (ít nhất 05 chuyên khoa cấp II)	50 - 70 người	
<b>B</b>	<b>BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC CÁC SỞ, NGÀNH, UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ</b>					
<b>I</b>	<b>BỒI DƯỠNG HÌNH THÀNH ĐỘI NGŨ CHUYÊN GIA</b>					
<b>1</b>	<b>Lĩnh vực Kế hoạch - Tài chính</b>					
a	Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước về quản lý tài chính công, đầu tư công, chính sách công gắn với chuyển đổi số	Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức được quy hoạch Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng làm công tác tài chính - kế hoạch thuộc các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	

TT	Lớp	Chương trình đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng	Chỉ tiêu			Ghi chú
				Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
b		Cập nhật kiến thức về quản lý tài chính công, đầu tư công, chính sách công gắn với chuyển đổi số	Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức được quy hoạch Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng làm công tác tài chính - kế hoạch thuộc các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	
c		Kinh nghiệm quản lý tài chính công, đầu tư công, chính sách công gắn với chuyển đổi số	Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức được quy hoạch Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng làm công tác tài chính - kế hoạch thuộc các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	
<b>2</b>	<b>Lĩnh vực quản lý phát triển đô thị</b>						
a		Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước về phát triển đô thị, xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách về phát triển đô thị xanh, thông minh, hiện đại	Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức được quy hoạch Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc các sở: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Ban quản lý Khu kinh tế	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	
b		Cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp quản lý nhà nước trong phát triển đô thị gắn với chuyển đổi số	Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức được quy hoạch Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc các sở: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Ban quản lý Khu kinh tế	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	
<b>3</b>	<b>Lĩnh vực công nghệ thông tin và chuyển đổi số</b>						
a		Bồi dưỡng chuyên sâu nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin trong chính quyền số, đô thị thông minh	Công chức phụ trách công nghệ thông tin thuộc các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	
b		Cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp quản lý nhà nước về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Công chức phụ trách công nghệ thông tin thuộc các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	

TT	Lớp Chương trình đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng	Chỉ tiêu			Ghi chú
			Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
<b>4</b>	<b>Lĩnh vực khoa học và công nghệ</b>					
a	Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách gắn với chuyển đổi số về lĩnh vực khoa học và công nghệ	Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức được quy hoạch Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	
b	Cập nhật kiến thức, kỹ năng về khoa học và công nghệ gắn với chuyển đổi số	Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức được quy hoạch Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	
<b>5</b>	<b>Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực</b>					
a	Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng quản lý, quản trị nguồn nhân lực; xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách về quản lý nguồn nhân lực gắn với chuyển đổi số	Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức được quy hoạch Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng làm công tác tổ chức - cán bộ thuộc các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	
b	Cập nhật kiến thức, kỹ năng về xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách quản lý nguồn nhân lực, cơ cấu tổ chức khu vực công, sử dụng công chức, kinh nghiệm về quản lý nguồn nhân lực	Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức được quy hoạch Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng làm công tác tổ chức - cán bộ thuộc các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	
<b>6</b>	<b>Lĩnh vực y tế</b>					
a	Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước về y tế; xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách trong quản lý y tế gắn với chuyển đổi số	Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức được quy hoạch Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Sở Y tế, các Phòng Y tế thuộc huyện	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	
b	Cập nhật kiến thức, kỹ năng về y tế gắn với chuyển đổi số	Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức được quy hoạch Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Sở Y tế, các Phòng Y tế thuộc huyện	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	

TT	Lớp Chương trình đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng	Chỉ tiêu			Ghi chú
			Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
7	<b>Lĩnh vực giáo dục và đào tạo</b>					
a	Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước; xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách trong quản lý giáo dục và đào tạo gắn với chuyển đổi số	Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức được quy hoạch Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, các Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc huyện	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	
b	Cập nhật kiến thức, kỹ năng về quản lý giáo dục và đào tạo gắn với chuyển đổi số	Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức được quy hoạch Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, các Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc huyện	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	
<b>II</b>	<b>BỒI DƯỠNG NÂNG CAO NĂNG LỰC THỰC THI CÔNG VỤ (KHÔNG BAO GỒM ĐỐI TƯỢNG Ở MỤC I)</b>					
1	<b>Lĩnh vực quản lý đô thị, phát triển đô thị</b>					
a	Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch - tài chính cho đầu tư phát triển đô thị gắn với chuyển đổi số	Công chức Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện, thị xã, thành phố	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	
b	Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý giao thông gắn với chuyển đổi số	Công chức Sở Giao thông vận tải, UBND huyện, thị xã, thành phố	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	
c	Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về quy hoạch - kiến trúc gắn với chuyển đổi số, quản lý trật tự xây dựng, quản lý nhà nước về xây dựng đô thị gắn với chuyển đổi số	Công chức Sở Xây dựng, UBND huyện, thị xã, thành phố	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	

TT	Lớp Chương trình đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng	Chỉ tiêu			Ghi chú
			Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
2	Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng trong lĩnh vực quản lý đất đai, quản lý khoáng sản, quản lý môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu gắn với chuyển đổi số	Công chức Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, thị xã, thành phố	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	
3	Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng trong lĩnh vực văn thư - lưu trữ gắn với chuyển đổi số	Công chức phụ trách công tác văn thư - lưu trữ các sở, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	
4	Lĩnh vực khoa học và công nghệ					
	Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng tham mưu thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ gắn với chuyển đổi số	Công chức Sở Khoa học và Công nghệ, UBND huyện, thị xã, thành phố	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	
5	Bồi dưỡng công tác tổ chức - cán bộ					
	Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng tham mưu công tác tổ chức - cán bộ, xử lý các tình huống trong hoạt động công vụ về công tác cán bộ gắn với chuyển đổi số	Công chức làm công tác tổ chức - cán bộ các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	30-40 người/lớp	
<b>C</b>	<b>BỒI DƯỠNG NÂNG CAO KIẾN THỨC, KỸ NĂNG CHO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ</b>					
<b>I</b>	<b>BỒI DƯỠNG NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CHO CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH UBND CẤP XÃ</b>					
1	Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước về quản lý phát triển đô thị gắn với chuyển đổi số	Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã	140 người/02 lớp	140 người/02 lớp	140 người/02 lớp	
2	Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước về quản lý đất đai, quản lý môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu gắn với chuyển đổi số	Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã	140 người/02 lớp	140 người/02 lớp	140 người/02 lớp	

TT	Lớp Chương trình đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng	Chỉ tiêu			Ghi chú
			Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
II	<b>BỒI DƯỠNG CÔNG CHỨC QUẢN LÝ ĐỊA CHÍNH, XÂY DỰNG</b>					
1	Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý quy hoạch kiến trúc, đô thị, nhà ở gắn với chuyển đổi số	Công chức địa chính-xây dựng	40-50 người/lớp	40-50 người/lớp	40-50 người/lớp	
2	Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu gắn với chuyển đổi số	Công chức địa chính-xây dựng	40-50 người/lớp	40-50 người/lớp	40-50 người/lớp	

**Phụ lục II**  
**BIỂU KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ,**  
**CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC GIAI ĐOẠN 2023 - 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**  
*(Kèm theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2023 - 2025,*  
*định hướng đến năm 2030 ban hành theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Số lượng học viên theo từng năm			Ghi chú
				Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
<b>I</b>	<b>BỒI DƯỠNG THEO TIÊU CHUẨN NGẠCH CÔNG CHỨC, CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC</b>						
1	Bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp	Sở Nội vụ	Học viện Hành chính Quốc gia; các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	20 - 30 người/lớp	20 - 30 người/lớp	20 - 30 người/lớp	
2	Bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ sở đào tạo liên quan	150 người/3 lớp	150 người/3 lớp	150 người/3 lớp	
3	Bồi dưỡng ngạch chuyên viên	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ sở đào tạo liên quan	150 người/3 lớp	150 người/3 lớp	150 người/3 lớp	
<b>II</b>	<b>BỒI DƯỠNG THEO YÊU CẦU VỊ TRÍ VIỆC LÀM LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ</b>						
1	Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương	Sở Nội vụ	Học viện Hành chính Quốc gia; các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	20 - 30 người/lớp	20 - 30 người/lớp	20 - 30 người/lớp	
2	Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp huyện và tương đương	Sở Nội vụ	Học viện Hành chính Quốc gia; các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	20 - 30 người/lớp	20 - 30 người/lớp	20 - 30 người/lớp	
3	Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ sở đào tạo liên quan	70 người/lớp	70 người/lớp	70 người/lớp	

**Phụ lục III**  
**CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**  
*(Kèm theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030 ban hành theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

TT	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện		Các hoạt động, sản phẩm	Thời gian thực hiện
		Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp		
<b>1</b>	<b>Nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đối với sự phát triển của tỉnh</b>				
1.1	Tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức, tầm quan trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa vị quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và bản thân cán bộ, công chức, viên chức trong việc đảm bảo chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng.	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định; các cơ quan thông tấn, báo chí tại địa phương	Thực hiện lồng ghép trong các hội nghị, sơ kết, tổng kết của cơ quan, đơn vị.	Hằng năm
1.2	Rà soát, đánh giá trình độ đào tạo, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xác định nhu cầu và xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Sở Nội vụ	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; các Đề án, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của cơ quan, đơn vị	Hằng năm



<b>2</b>	<b>Xây dựng, hoàn thiện các quy định, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng</b>				
2.1	Bãi bỏ một phần Quy định chính sách trợ cấp đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nghị quyết của HĐND tỉnh; Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2023
2.2	Xây dựng Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2023
2.3	Có cơ chế, chính sách thu hút nguồn lực trong và ngoài tỉnh tham gia công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh. Ký kết hợp tác với các tổ chức, cơ sở đào tạo có uy tín, chất lượng trên lĩnh vực quản lý công để tiến hành khảo sát, đánh giá và xây dựng kế hoạch, nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả, đáp ứng được mục tiêu đề ra	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Sở Nội vụ	Quyết định của UBND tỉnh	Hằng năm
<b>3</b>	<b>Đổi mới công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức</b>				
	Tổ chức rà soát, đánh giá chất lượng các chương trình bồi dưỡng kiến thức; tiến hành cập nhật, biên soạn lại (nếu cần thiết) bảo đảm tính khoa học, tính ứng dụng của các chương trình, tài liệu bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương và quy định hiện hành	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Sở Nội vụ	Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2023 - 2025

<b>4</b>	<b>Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức</b>				
4.1	Tham mưu, triển khai hướng dẫn tổ chức thực hiện các Nghị định của Chính phủ, Thông tư, Quyết định của các Bộ, ngành về công tác đào tạo, bồi dưỡng	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan có liên quan	Công văn chỉ đạo của UBND tỉnh	Sau 10 ngày kể từ ngày Thông tư, Quyết định có hiệu lực thi hành
4.2	Xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo tiêu chuẩn ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; tiêu chuẩn vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý; tiêu chuẩn vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị đào tạo, bồi dưỡng	Quyết định của UBND tỉnh	Hàng năm và theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của Bộ Nội vụ
4.3	Xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; tiêu chuẩn vị trí việc làm đối với viên chức lãnh đạo, quản lý và tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ đối với viên chức.	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị đào tạo, bồi dưỡng	Sở Nội vụ	Kế hoạch, Quyết định của các cơ quan, đơn vị, địa phương	Hàng năm
4.4	Cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ các chuyên ngành, lĩnh vực quan trọng, mũi nhọn, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Sở Nội vụ	Quyết định của UBND tỉnh; Kế hoạch, Quyết định của các cơ quan, đơn vị	Hàng năm
4.5	Cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo trình độ chuyên khoa cấp I, chuyên khoa cấp II.	Sở Y tế	Sở Nội vụ	Quyết định của UBND tỉnh; Kế hoạch, Quyết định của các cơ quan, đơn vị	Hàng năm

4.6	Tổ chức bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý và công chức, viên chức chuyên môn về các lĩnh vực, tập trung các lĩnh vực tài chính kế toán, phát triển đô thị, công nghệ thông tin, khoa học và công nghệ, quản lý nguồn nhân lực, giáo dục, y tế.	Các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Sở Nội vụ	Kế hoạch, Quyết định của các cơ quan, đơn vị	Hàng năm
4.7	Tổ chức bồi dưỡng cho chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về quản lý hành chính, kinh tế - xã hội, phát triển và quản lý dịch vụ công, quản trị và quản lý chính quyền địa phương.	Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Sở Nội vụ	Kế hoạch, Quyết định của các cơ quan, đơn vị	Hàng năm
<b>5</b>	<b>Đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các ngành, lĩnh vực quan trọng gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh</b>				
5.1	Xây dựng kế hoạch, tổ chức các khóa đào tạo nâng cao, bồi dưỡng kiến thức chuyên sâu để xây dựng đội ngũ chuyên gia đầu ngành, cán bộ chuyên môn giỏi ở các lĩnh vực, các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Sở Nội vụ	Quyết định của UBND tỉnh; Kế hoạch, Quyết định của các cơ quan, đơn vị	Hàng năm
5.2	Đề xuất nội dung đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu, chuyên ngành mang tính đột phá, xuất phát từ lợi thế so sánh với tầm nhìn chiến lược của tỉnh. Phối hợp với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng để xây dựng khung, đề cương và chương trình, tài liệu bảo đảm thiết thực, hiệu quả.	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Sở Nội vụ	Quyết định của UBND tỉnh; Kế hoạch, Quyết định của các cơ quan, đơn vị	Hàng năm 